

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TOÀN DIỆN: TỪ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN ĐẾN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI VIỆT NAM

HUỲNH TUẤN LINH

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu, kế thừa và sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về phát triển con người toàn diện nhằm xây dựng con người Việt Nam phù hợp với bản sắc văn hóa và điều kiện cụ thể. Người cho rằng, con người là vốn quý nhất, quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Do đó, xây dựng con người phải kết hợp hài hòa giữa các yếu tố về đức, trí, thể, mỹ, trong đó đạo đức giữ vai trò quyết định. Việt Nam đang bước vào thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng, việc nghiên cứu quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện có ý nghĩa định hướng quan trọng nhằm hoàn thiện hơn nữa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; phát triển con người toàn diện; hội nhập quốc tế.

President Ho Chi Minh absorbed, inherited, and creatively developed the Marxist - Leninist perspective on comprehensive human development to build the Vietnamese people in line with their cultural identity and specific conditions. He affirmed that human beings are the most valuable asset, determining the success of the revolutionary cause. Therefore, human development must harmoniously combine the elements of morality, intellect, physical strength, and aesthetics, with morality playing the decisive role. As Vietnam enters a period of deep international integration, studying the perspectives of Marxism - Leninism and Ho Chi Minh thought on comprehensive human development has significant guidance for further improving the Party and State's guidelines and policies for building the Vietnamese people and meeting the requirements of the new period.

Keywords: Marxism - Leninism; Ho Chi Minh thought; comprehensive human development; international integration.

NGÀY NHẬN: 16/01/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 20/3/2026 NGÀY DUYỆT: 17/4/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.363.2026.1470>

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, sự phát triển của mỗi quốc gia không chỉ phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, trình độ khoa học - công nghệ hay tiềm lực kinh tế, mà trước hết và mang tính quyết

định ở yếu tố con người - những chủ thể trực tiếp sáng tạo ra của cải vật chất và các giá trị

* TS, Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

ting thần của xã hội. Vì vậy, trong lịch sử tư tưởng nhân loại, con người luôn được đặt ở vị trí trung tâm của mọi sự suy tư và tranh trở triết học. Trên bình diện đó, chủ nghĩa Mác - Lênin đã xây dựng một quan niệm khoa học và cách mạng về con người, khẳng định con người mang bản chất xã hội; thông qua lao động và hoạt động thực tiễn, con người cải biến tự nhiên, xã hội và đồng thời phát triển chính bản thân mình. Theo C. Mác, con người vừa là sản phẩm của lịch sử, vừa là chủ thể sáng tạo ra lịch sử và xét đến cùng, sự phát triển xã hội là quá trình phát triển các năng lực, phẩm chất của con người. Tiếp thu và phát triển sáng tạo những luận điểm cốt lõi đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hình thành quan niệm sâu sắc về con người trong điều kiện cụ thể của Việt Nam; đồng thời, nhấn mạnh yêu cầu xây dựng con người phát triển toàn diện hài hòa giữa “đức, trí, thể, mỹ” để đáp ứng yêu cầu của cách mạng.

Trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, với khát vọng về một xã hội phồn vinh, hạnh phúc, việc nghiên cứu quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và phát triển con người toàn diện có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, góp phần hoàn thiện đường lối, chính sách phát triển con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới - thời kỳ phát triển và thịnh vượng của dân tộc.

2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về phát triển con người toàn diện

Trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, chủ nghĩa Mác - Lênin đã hình thành một quan niệm khoa học, cách mạng về con người và sự phát triển con người toàn diện. Khác với các học thuyết triết học trước đó, một mặt, tuyệt đối hóa yếu tố tinh thần hoặc quy con người vào những thuộc tính tự nhiên thuần túy, C. Mác tiếp cận con người như một thực thể sinh vật và xã hội, tồn tại

và phát triển trong chỉnh thể biện chứng của các quan hệ giữa con người với tự nhiên, với xã hội và với chính bản thân mình.

Theo C. Mác, tiền đề đầu tiên của lịch sử nhân loại là con người phải có khả năng sống để có thể làm ra lịch sử và hành vi lịch sử đầu tiên của họ là “đã gián tiếp sản xuất ra chính đời sống vật chất của mình”¹. Chính trong quá trình lao động sản xuất và hoạt động thực tiễn cải biến thế giới, con người không chỉ tái sản xuất những điều kiện sinh tồn của mình, mà còn hình thành, phát triển và bộc lộ các năng lực của con người với tư cách là một chủ thể xã hội. Vì vậy, theo C. Mác, con người vừa là sản phẩm của lịch sử, vừa là chủ thể sáng tạo ra lịch sử và suy cho cùng, “lịch sử xã hội của con người luôn luôn chỉ là lịch sử của sự phát triển cá nhân của những con người”².

Trên cơ sở đó, C. Mác đưa ra luận điểm nổi tiếng mang tính nền tảng về bản chất con người: “bản chất con người không phải là một cái trừu tượng cố hữu của cá nhân riêng biệt. Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội”³. Luận điểm này không chỉ khắc phục triệt để quan niệm duy tâm về con người, mà còn mở ra hướng khoa học cho việc nhận thức và giải quyết vấn đề con người trong mối liên hệ hữu cơ với các điều kiện kinh tế - xã hội cụ thể. Theo đó, sự phát triển con người không thể được hiểu như sự hoàn thiện thuần túy về mặt cá nhân, mà là kết quả tổng hợp của sự phát triển các quan hệ xã hội tiến bộ, trước hết là quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

Trong quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin, con người là một chỉnh thể thống nhất biện chứng giữa yếu tố tự nhiên và yếu tố xã hội. C. Mác khẳng định: “con người là một bộ phận của giới tự nhiên”⁴, song đời sống của con người là “hoạt động sinh sống có ý thức”⁵, thông qua đó, con người cải biến

giới tự nhiên và đồng thời cải biến chính mình. Do vậy, theo C.Mác, phát triển con người toàn diện không chỉ là sự phát triển hài hòa giữa thể chất và tinh thần, giữa trí tuệ và đạo đức mà còn là sự phát triển toàn bộ các năng lực của con người.

Từ việc khẳng định vai trò chủ thể lịch sử của con người, C.Mác đi đến kết luận có ý nghĩa định hướng chiến lược cho sự phát triển xã hội là giải phóng con người và phát triển con người toàn diện vừa là mục tiêu, vừa là động lực của tiến bộ xã hội. C.Mác khẳng định: “sự phát triển tự do của mỗi người sẽ trở thành điều kiện cho sự phát triển tự do của tất cả mọi người”⁶.

Như vậy, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về con người và phát triển con người toàn diện không chỉ mang giá trị lý luận sâu sắc mà còn hàm chứa ý nghĩa thực tiễn rất lớn. Bởi vì con người luôn được đặt vào vị trí trung tâm của mọi chiến lược phát triển; đồng thời, thông qua cải biến những điều kiện xã hội hiện thực theo hướng tiến bộ, con người mới có thể được giải phóng và phát triển một cách toàn diện các năng lực và phẩm chất của mình. Bên cạnh đó, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về con người và phát triển con người toàn diện còn góp phần định hướng trong nhận thức và hành động để xây dựng một xã hội do con người, vì con người, hướng đến sự phát triển ổn định và bền vững.

3. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

Trên cơ sở tiếp thu, kế thừa học thuyết triết học Mác - Lênin về con người và phát triển con người toàn diện, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bổ sung, phát triển quan niệm về con người và phát triển con người toàn diện độc đáo, sâu sắc, phù hợp với bản sắc văn hóa, điều kiện cụ thể ở Việt Nam. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất,

là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng; con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, trong quá trình hoạt động cách mạng, Người luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của con người và quan niệm: “Vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”⁷. Thậm chí, Người còn cho rằng, Nhân dân có thể “giải quyết nhiều vấn đề một cách đơn giản, mau chóng, đầy đủ mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn nghĩ mãi không ra”⁸. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu xây dựng thành công một xã hội mới, cần chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện trên mọi phương diện.

Thứ nhất, mục đích phát triển con người toàn diện để tạo ra những con người có tài và đức, “vừa hồng, vừa chuyên” nhằm đáp ứng nhu cầu giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Để đạt được mục đích trên, Người yêu cầu con người phát triển toàn diện phải hội tụ đầy đủ bốn yếu tố cơ bản: đức, trí, thể, mỹ. Trong đó, Người đặc biệt nhấn mạnh vai trò của đạo đức, coi đạo đức là “gốc” của con người, là sức mạnh, là tiêu chuẩn hàng đầu, quyết định sự thành bại của mọi công việc. Bên cạnh đạo đức, trí tuệ giữ vị trí hết sức quan trọng, bởi trí tuệ quyết định khả năng nhận thức, năng lực tư duy và sức mạnh sáng tạo của mỗi cá nhân. Con người có trí tuệ sẽ biết tiếp thu và vận dụng đúng đắn những thành tựu văn hóa, khoa học - kỹ thuật của nhân loại; đồng thời, chủ động sáng tạo, phát triển tri thức mới nhằm giải quyết các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn. Người cho rằng, chỉ khi tri thức được nâng cao thì xã hội mới phát triển và khi xã hội tiến lên, con người phải tiếp tục nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu mới.

Thứ hai, cùng với đạo đức và trí tuệ, thể lực cũng là yếu tố quan trọng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định sức khỏe là vốn quý

nhất, là điều kiện để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người quan niệm: “việc gì cũng cần có sức khỏe mới làm thành công”⁹. Do vậy, phát triển con người toàn diện đòi hỏi phải chăm lo thể chất, bảo đảm sức khỏe cho mọi người dân. Người nhấn mạnh “khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ”¹⁰ là biểu hiện của sức khỏe và “mỗi một người dân mạnh khỏe tức là cả nước mạnh khỏe”¹¹.

Thứ ba, con người luôn có khát vọng vươn tới chân - thiện - mỹ và khi xã hội càng phát triển, nhu cầu hướng tới cái đẹp càng trở nên mạnh mẽ. Nhận thức sâu sắc điều này, Người luôn khuyến khích, khơi dậy và tạo điều kiện để mỗi cá nhân rèn luyện, hoàn thiện nhân cách, phát triển khả năng thẩm mỹ và trở thành người có ích cho xã hội. Đây chính là nền tảng để hình thành con người Việt Nam phát triển toàn diện, hài hòa giữa phẩm chất và năng lực trong thời đại mới.

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người phát triển toàn diện là sự cấu thành các yếu tố: đức, trí, thể, mỹ. Các yếu tố này tạo nên phẩm chất, năng lực (đức và tài) và bản lĩnh của con người. Mỗi yếu tố có vị trí, vai trò riêng nhưng có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau. Trong đó, đạo đức là “gốc”, là nền tảng định hướng mọi hoạt động của con người, giúp con người nhận thức và hành động theo quy luật. Thể lực là cơ sở, điều kiện để phát triển các phẩm chất, năng lực khác của con người. Bên cạnh đó, sự phong phú về mặt trí tuệ và sự hiểu biết sâu sắc về cái đẹp, cái tốt, cái cao cả... là yếu tố rất quan trọng, quyết định trình độ, năng lực và phẩm giá của con người.

Thứ tư, để phát triển con người toàn diện, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề xuất hệ thống các phương pháp và cách thức phù hợp, trong đó đặc biệt nhấn mạnh vai trò của giáo dục. Theo Người, giáo dục là con đường ngắn nhất và hiệu quả nhất để đào tạo nên những con người có phẩm chất và năng lực

toàn diện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Trong Thư gửi các thầy giáo, cô giáo và học sinh ngày 24/10/1955, Người xác định rõ các nội dung giáo dục cơ bản có mối liên hệ mật thiết với nhau, tạo nên tảng cho sự hình thành và phát triển toàn diện con người Việt Nam, đồng thời căn dặn: “Đối với các em việc giáo dục gồm có:

- Thể dục: Để làm cho thân thể mạnh khỏe, đồng thời cần giữ gìn vệ sinh riêng và vệ sinh chung.

- Trí dục: Ôn lại những điều đã học, học thêm những tri thức mới.

- Mỹ dục: Để phân biệt cái gì là đẹp, cái gì là không đẹp.

- Đức dục: Là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, yêu trọng của công (5 cái yêu)”¹².

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng, trong mỗi con người đều tồn tại cái tốt và cái xấu, cái thiện và cái ác, vì vậy, phải kiên trì rèn luyện để cái tốt ngày càng phát triển, cái xấu từng bước bị loại bỏ. Người căn dặn: “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”¹³. Do đó, cần tổ chức tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua nhằm lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong toàn xã hội; đồng thời, thu hẹp và loại trừ dần những thói quen, hành vi tiêu cực. Các phong trào thi đua có quy mô càng rộng và thu hút càng nhiều người tham gia thì sức lan tỏa của cái tốt càng mạnh, góp phần quan trọng vào quá trình hình thành nhân cách, bồi dưỡng lối sống tích cực và phát huy ý thức tự giác của mỗi cá nhân trong việc hoàn thiện bản thân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, xây dựng con người toàn diện không thể thành công nếu thiếu tinh thần tự rèn luyện và ý chí vươn lên của mỗi người. Người khẳng định:

“Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”¹⁴; đồng thời, nhắc nhở “phải có ý chí tự cường, tự lập, phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật”¹⁵ và “phải mạnh dạn, phải có quyết tâm, phải có chí khí tiến lên mãi, tiến lên không ngừng”¹⁶. Những lời căn dặn ấy khẳng định tinh thần tự học hỏi, tự tu dưỡng và tự hoàn thiện là nhân tố có ý nghĩa quyết định đối với sự hình thành và phát triển con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

4. Ý nghĩa của việc phát triển con người toàn diện đối với Việt Nam dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, đất nước đạt được nhiều thành tựu về mọi mặt từ kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội. Đời sống Nhân dân được cải thiện, uy tín, vị thế của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế. Để đạt được các thành tựu đó, Việt Nam luôn quan tâm đến con người, xem con người là trung tâm, là mục tiêu và động lực quan trọng của sự phát triển. Do vậy, để xây dựng con người phát triển toàn diện, Việt Nam đã kế thừa, tiếp thu sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xem con người vừa là sản phẩm, vừa là chủ thể của lịch sử, tất cả đều do con người và vì con người. Đặc biệt, trong chiến lược phát triển con người toàn diện, Việt Nam luôn quan tâm phát triển con người về đạo đức, trí tuệ, sức khỏe và thẩm mỹ. Trong đó, nhấn mạnh tầm quan trọng của đạo đức, xem đạo đức là gốc của con người.

Bên cạnh đó, để đất nước phát triển nhanh và bền vững, Việt Nam luôn đầu tư cho giáo dục, xem giáo dục là quốc sách hàng đầu để đào tạo con người có trí tuệ, có khả năng tiếp thu tri thức, khoa học - công nghệ của thế giới, tạo động lực để phát triển đất nước. Do vậy, trong giai đoạn hiện nay,

việc nghiên cứu quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện để có các giải pháp, cách thức xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu mới của đất nước có ý nghĩa vô cùng sâu sắc.

Một là, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện tạo nền tảng khoa học vững chắc để Việt Nam tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách xây dựng con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt coi trọng công tác xây dựng con người, xem đây là nhiệm vụ chiến lược hàng đầu, quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Để hoạch định và ban hành được những chính sách đúng đắn, phù hợp, trước hết, cần nhận diện và đánh giá toàn diện các nhân tố khách quan và chủ quan đang tác động đến con người Việt Nam, bao gồm cả những yếu tố thúc đẩy cũng như cản trở sự phát triển.

Trong quá trình triển khai các chính sách phát triển con người, việc thường xuyên tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh theo những biến đổi của đời sống xã hội là yêu cầu bắt buộc nhằm bảo đảm tính khả thi và hiệu quả. Điều này đòi hỏi sự vào cuộc chủ động, đồng bộ và trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị - từ cấp hoạch định chính sách đến cơ sở thực thi, cùng với sự đồng thuận và tham gia của Nhân dân. Chỉ khi có sự phối hợp chặt chẽ như vậy, công cuộc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện mới có thể đáp ứng yêu cầu mới của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Hai là, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện trở thành động lực quan trọng thúc đẩy Việt Nam tiếp tục đổi mới sâu rộng nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại, đáp ứng yêu cầu

của thời kỳ mới. Theo đó, phát triển giáo dục phải gắn với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội và năng lực của từng cá nhân; đồng thời, bảo đảm tính nhân văn, dân chủ và công bằng trong quá trình giáo dục. Giáo dục và đào tạo là công cụ tác động trực tiếp, bền vững và hiệu quả nhất đối với việc hình thành phẩm chất và năng lực của con người. Do đó, Đảng Cộng sản Việt Nam yêu cầu: “Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, thể lực và phẩm chất người học”¹⁷. Điều này thể hiện bước chuyển quan trọng trong tư duy giáo dục, hướng đến xây dựng con người có khả năng thích ứng, sáng tạo và đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập và phát triển. Bên cạnh đó, việc phát hiện, tôn vinh và nhân rộng các mô hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức và lối sống có vai trò đặc biệt quan trọng, bởi đó chính là những “giá trị sống” góp phần định hướng thái độ, hành vi và động lực phấn đấu của mỗi cá nhân và cộng đồng.

Ba là, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc khơi dậy và phát huy tinh thần tự giáo dục, tự rèn luyện của mỗi người Việt Nam. Qua đó, giúp mỗi cá nhân nhận thức đúng đắn và đầy đủ về những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, từ đó, hình thành ý thức kế thừa, phát huy và thấy rõ sự cần thiết phải tự tu dưỡng theo các hệ giá trị của xã hội. Ngoài ra, mỗi người phải có ý thức tự bồi dưỡng, nâng cao năng lực nhận thức đúng - sai, tốt - xấu, tích cực - tiêu cực để hoàn thiện bản thân, hướng tới những giá trị chân - thiện - mỹ trong cuộc sống.

Tự giáo dục là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ và tinh thần tự giác. Chỉ khi mỗi người chủ động rèn luyện theo những chuẩn mực thì các giá trị xã hội mới có thể chuyển hóa thành giá trị cá nhân và chính các giá trị cá nhân khi được lan tỏa

rộng rãi, sẽ trở thành giá trị của cộng đồng, từ đó, đóng góp vào hệ giá trị chung của dân tộc. Đây là điều kiện quyết định để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

5. Kết luận

Để đất nước phát triển ổn định và bền vững, việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện có vai trò đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa chiến lược lâu dài. Do vậy, việc nghiên cứu, vận dụng và kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện trở thành cơ sở khoa học vững chắc giúp Việt Nam tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, tạo dựng môi trường và điều kiện thuận lợi để mỗi cá nhân có cơ hội phát triển năng lực và phẩm chất của mình □

Chú thích:

- 1, 3. *C. Mác, Ph. Ăngghen toàn tập* (1995). Tập 3. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 29, 11.
2. *C. Mác, Ph. Ăngghen toàn tập* (1996). Tập 27. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 658.
- 4, 5. *C. Mác, Ph. Ăngghen toàn tập* (2000). Tập 42. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 135, 136.
6. *C. Mác, Ph. Ăngghen toàn tập* (1995). Tập 4. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 628.
- 7, 8, 14. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 5. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 281, 335, 120.
- 9, 10, 11. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 4. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 241, 241, 241.
12. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 10. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 175.
13. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 15. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 672.
15. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 13. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 59.
16. *Hồ Chí Minh toàn tập* (2011). Tập 9. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, tr. 355.
17. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 101.